| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **231**/2026/HS-ST
Ngày : 12/5/2026

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Hiếu Hạnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Tiến

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Hiên – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa****:* Ông Lê Cao Hưng - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 210/2026/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 316/2026/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

**Nguyễn Trọng H,** sinh ngày 21/5/1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Căn cước công dân số: 079093014989; Nơi đăng ký thường trú: 17/14/7 T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H1 và bà: Huỳnh Thị Diễm T; Có vợ: Trần Phương L và 04 con: lớn nhất sinh năm 2021, nhỏ nhất sinh năm 2024; Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 29/4/2016 Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 84/2016/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/12/2019, chưa nộp 1.600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Nhân thân: Ngày 25/11/2016 Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù tại Bản án số 287/2016/HSST.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 26/12/2025. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Hồ Tấn Đ, sinh năm 1992; Nơi cư trú: 2 V, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Võ Anh T1, sinh năm 1964; Nơi cư trú: 5 L, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 ngày 12/12/2025, Nguyễn Trọng H đi bộ đến trước nhà số B V, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện chiếc xe máy điện hiệu Yadea Xbull màu trắng vàng của anh Hồ Tấn Đ đang dựng phía trước, không người trông coi. H đi bộ lại gần chiếc xe máy điện của anh Đ, lấy xe đẩy bộ ra đường V. Lúc này, H nhặt được một chìa khóa trên đường, đưa vào mở ổ khóa xe thì khởi động xe được. H điều khiển xe gửi vào bãi giữ xe trước Chung cư N, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 08 giờ 30 cùng ngày, H quay lại bãi giữ xe lấy xe chạy đến trước số H Â, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh bán cho ông Võ Anh T1 là người mua bán đồ cũ trên vỉa hè. Ông T1 hỏi nguồn gốc và chìa khóa xe. H nói xe của H và ổ khóa xe bị hư, chìa khóa nào mở cũng được. Sau khi thương lượng, H đồng ý bán chiếc xe cho ông T1 với giá 1.800.000 đồng. H giao xe và nhận tiền của ông T1, số tiền nhận đươc H đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất xe, ngày 13/12/2025, anh Đ đến trình báo tại Công an phường D, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua điều tra truy xét, xác định Nguyễn Trọng H đã chiếm đoạt chiếc xe của anh Đ. Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Trọng H khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Ông Võ Anh T1 khai không biết xe máy điện trên là do H trộm cắp mà có nên đã đồng ý mua. Ông T1 không biết chiếc xe là do phạm tội mà có và tự nguyên giao nộp lại chiếc xe cho Cơ quan Công an. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý ông T1 là có căn cứ.

Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 23/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự phường D, Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Chiếc xe máy điện hiệu Yadea Xbull màu trắng vàng trị giá 9.862.500 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Hồ Tấn Đ đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường. Ông Võ Anh T1 không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Về vật chứng vụ án:

- 01 xe máy điện hiệu Yadea Xbull màu trắng vàng là tài sản bị chiếm đoạt, đã thu hồi trả lại cho anh Hồ Tấn Đ.

- 01 bộ quần áo và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A74 màu đen thu giữ của H.

Tại bản cáo trạng số 308/CT-VKS.KV4 ngày 06 tháng 4 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, nêu lên tình tiết tăng nặng hình sự của bị cáo là tái phạm; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025; đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đến 10.000.000 đồng sung nộp Ngân sách nhà nước.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận: B cáo Nguyễn Trọng H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe máy điện hiệu Yadea Xbull màu trắng vàng trị giá 9.862.500 đồng của anh Hồ Tấn Đ, đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do tư lợi cá nhân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù của thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, lần phạm tội này của bị cáo được xác định là "tái phạm", là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại ông Hồ Tấn Đ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Anh T1 không biết chiếc xe bị cáo mang bán là do phạm tội mà có nên đồng ý mua với giá 1.800.000 đồng. Ông T1 đã tự nguyện nộp lại chiếc xe và không yêu cầu bị cáo bồi thường lại số tiền 1.800.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của ông T1 không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền trên.

[5] Về vật chứng vụ án:

- 01 áo thun có cổ dài tay màu cam - xanh có chữ Ahamove và 01 quần jean ngắn màu xám thu giữ của bị cáo, xét thấy đây là những vật không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A74 màu đen thu giữ của bị cáo, xét thấy đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Trọng H 02 (hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 12 năm 2025.

**2**. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu vào tiêu hủy: 01 áo thun có cổ dài tay màu cam - xanh có chữ Ahamove và 01 quần jean ngắn màu xám.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu OPPO A74 màu đen, imei: 860821054055957.

(Tình trạng vật chứng theo như Biên bản bàn giao vật chứng số 236/BB/2026 ngày 08/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh).

**3**. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án tống đạt, niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận***:
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QL,NV liên quan;
- TTG Chí Hòa – PTTG Bình Thới;
- Cơ quan CSĐTCATP.HCM (PC02);
- VKSND KV4-TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS KV4-TP. Hồ Chí Minh;
- TAND, VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNV CA TP. HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Mai Hiếu Hạnh**